

Số: 104 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật
trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2021**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-BTP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch – Tài chính, Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đưa tin);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (02b).

BỘ TRƯỞNG



Lê Thành Long



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm
của Bộ Tư pháp năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 104/QĐ - BTP ngày 26 tháng 01 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2. Kịp thời phản ứng chính sách, đề xuất kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực đấu giá tài sản và rà soát văn bản trong lĩnh vực đất đai.

II. Yêu cầu

1. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, nội dung theo dõi thi hành pháp luật đã được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 1865/QĐ-BTP ngày 17/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

2. Bám sát Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 13/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021.

3. Bảo đảm sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các tổ chức, cá nhân có liên quan; gắn kết chặt chẽ giữa theo dõi thi hành pháp luật với xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng đơn vị trong việc triển khai thực hiện công việc được giao trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp

1. Phạm vi lĩnh vực theo dõi

1.1. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đấu giá tài sản.

1.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai.

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.1. Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động:

- Thu thập thông tin từ văn bản, báo cáo của các cơ quan nhà nước về tình hình thi hành pháp luật.

- Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do tổ chức, cá nhân phản ánh, cung cấp.

b) Đơn vị chủ trì: Cục Bộ trợ tư pháp, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đơn vị phối hợp: Cục QLXLVPHC&TDTHPL, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Thời gian thực hiện: Quý I-III năm 2021.

2.2. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được giao quản lý, trong đó xác định rõ thời gian, đối tượng và địa điểm kiểm tra (phù hợp với kế hoạch công tác năm của đơn vị).

b) Đơn vị chủ trì: Cục Bộ trợ tư pháp, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đơn vị phối hợp: Cục QLXLVPHC&TDTHPL, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Thời gian thực hiện: Quý II-III năm 2021.

đ) Sản phẩm đầu ra: Thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản cần thiết khác trong phạm vi thẩm quyền.

2.3. Điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: Tổ chức điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được giao quản lý.

b) Đơn vị chủ trì: Cục Bộ trợ tư pháp, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đơn vị phối hợp: Cục QLXLVPHC&TDTHPL, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Thời gian thực hiện: Quý II-III năm 2021.

đ) Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát.

2.4. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động

- Báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, kịp thời xử lý hạn chế, bất cập, vướng mắc đối với lĩnh vực được giao quản lý được phát hiện trong quá trình thu thập thông tin, kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.

- Công bố công khai kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong 02 lĩnh vực được nêu tại Kế hoạch này sau khi có sự đồng ý của Lãnh đạo Bộ.

- Tổ chức Hội nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp.

b) Đơn vị chủ trì: Cục QLXLVPHC&TDTHPL.

c) Đơn vị phối hợp: Cục Bộ trợ tư pháp, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2021.

đ) Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Cục Bộ trợ tư pháp, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được Lãnh đạo Bộ Tư pháp phê duyệt.

b) Xây dựng Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực được giao quản lý nhà nước, gửi Cục QLXLVPHC&TDTHPL trước ngày **10/12/2021** để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3.2. Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Cục QLXLVPHC&TDTHPL, Cục Bộ trợ tư pháp, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật lập dự toán kinh phí theo dõi tình hình thi hành

pháp luật gửi Cục Kế hoạch – Tài chính thẩm định, bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

3.3. Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp tìm kiếm đối tác quốc tế hợp tác, hỗ trợ cho việc triển khai hoạt động được xác định trong kế hoạch này.

3.4. Cục QLXLVPHC&TDTHPL chịu trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp việc thực hiện Kế hoạch này.

II. Kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1. Phạm vi, đối tượng kiểm tra

1.1. Phạm vi: Kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên phạm vi cả nước.

1.2. Đối tượng: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và một số bộ, ngành có liên quan.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2.2. Việc bảo đảm các điều kiện về biên chế, kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2.3. Việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2.4. Việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2.5. Công tác phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2.6. Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Thời gian, địa điểm kiểm tra

3.1. Thời gian: Quý II-IV năm 2021.

3.2. Địa điểm: kiểm tra tại 04 địa phương.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Cục QLXLVPHC&TDTHPL có trách nhiệm tham mưu Lãnh đạo Bộ thành lập Đoàn kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; văn bản thông báo về việc kiểm tra gửi các bộ, ngành, địa phương là đối tượng kiểm tra; tổ chức thực hiện việc kiểm tra theo kế hoạch.

4.2. Cục Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4.3. Các đơn vị thuộc Bộ liên quan, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phối hợp với Cục QLXLVPHC&TDTHPL thực hiện hoạt động kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo kế hoạch này./.